

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán : Mua nguyên liệu cung cấp suất ăn, đồ dùng vệ sinh phục vụ sinh hoạt cho can phạm nhân Trại tạm giam số 1 năm 2026
- Tên gói thầu: Gói thầu số 2 Mua nguyên liệu cung cấp suất ăn, đồ dùng vệ sinh phục vụ sinh hoạt cho can phạm nhân Trại tạm giam số 1 năm 2026
- Chủ đầu tư: Công an tỉnh Khánh Hòa.
- Nguồn vốn: Kinh phí thường xuyên Bộ Công an cấp
- Thời gian thực hiện gói thầu : 12 tháng
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 3/2026
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh qua mạng
- Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định
- Giá gói thầu: 1.247.469.850 VND
- Nội dung và qui mô đầu tư: Mua nguyên liệu cung cấp suất ăn, đồ dùng vệ sinh phục vụ sinh hoạt cho can phạm nhân Trại tạm giam số 1 năm 2026, Khối lượng cụ thể: Muối I-ốt: 5.493 Kg; Đường: 5.455 Kg; Nước mắm: 7.701 Lít; Bột ngọt: 1.386 Kg; Dầu ăn: 2.473 Lít; Bột giặt (gói 300 gam) 1.778 Gói; Dầu gội (chai 140g): 7.230 Chai; Kem đánh răng (tuýp 100g): 7.182 Tuýp; Bàn chải đánh răng: 4.935 Cái; Băng vệ sinh (gói 8 miếng): 3.140 Gói.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

+ Yêu cầu về kỹ thuật chung

a. Phạm vi công việc:

- Nhà thầu phải có các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý, phù hợp với hiện trạng địa điểm cung cấp;
- Nhà thầu phải có các giải pháp, biện pháp để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong quá trình cung cấp hàng hóa, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật chuyên ngành;

- Nhà thầu phải có các phương án xử lý nếu xảy ra sự cố vệ sinh an toàn thực phẩm khi thực hiện gói thầu. Có cam kết chịu trách nhiệm và bồi thường thiệt hại đối với phần sự cố mà nguyên nhân do lỗi của nhà thầu;

- Nhà thầu phải có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm do cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực, trong đó đủ điều kiện an toàn thực phẩm để kinh doanh các sản phẩm gồm: Muối I-ốt; Đường; Nước mắm; Bột ngọt; Dầu ăn.

- Có bảng cam kết thực hiện giao hàng đúng tiến độ, Sản phẩm được giao đến các phân trại theo nhiều đợt và cung cấp trong thời hạn **12** tháng kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực.

- Nhà thầu cam kết trong thời gian sử dụng nếu hàng hóa bị hư hỏng thì nhà thầu có trách nhiệm đổi hàng hóa mới cho chủ đầu tư;

- Nếu nhà thầu cung cấp hàng không đúng theo danh mục chào thầu thì Chủ đầu tư có quyền từ chối nhận hàng và nhà thầu phải cung cấp lại đúng theo đúng các danh mục hàng hóa đã chào thầu (mọi rủi ro và chi phí liên quan do Nhà thầu chịu).

Trường hợp nhà thầu không đáp ứng về cung cấp hàng hóa theo danh mục chào thầu thì Chủ đầu tư có quyền hủy hợp đồng và mời nhà thầu khác cung cấp, mọi chi phí liên quan đến gói thầu sẽ do Nhà thầu chịu trách nhiệm.

- Cung cấp, vận chuyển hàng hóa tới địa điểm cung cấp theo đúng vị trí và yêu cầu của Chủ đầu tư cụ thể như sau:

*Trại Tạm giam số 1 tỉnh Khánh Hòa, Tổ dân phố Phước Lộc, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

* 06 Phân trại thuộc Trại Tạm giam số 1 tỉnh Khánh Hòa, gồm:

+ Phân trại tạm giam khu vực Nha Trang: địa chỉ số 13 đường Trại Gà, phường Bắc Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

+ Phân trại tạm giam khu vực Cam Ranh: địa chỉ số 04 Phạm Hùng, phường Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

+ Phân trại tạm giam khu vực Ninh Hòa: địa chỉ Tổ dân phố 18, phường Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

+ Phân trại tạm giam khu vực Cam Lâm: địa chỉ số 2 đường Phạm Văn Đồng, xã Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

+ Phân trại tạm giam khu vực Vạn Ninh: địa chỉ số 471 đường Hùng Vương, xã Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

+ Phân trại tạm giam khu vực Khánh Vĩnh: địa chỉ số 01 Trịnh Phong, xã Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa.

- Bảo quản, nghiệm thu, bàn giao hàng hóa;

- Bàn giao hàng hóa phải thỏa mãn các yêu cầu của HSMT. Chịu mọi chi phí nghiệm thu và vận chuyển hàng hóa;

b) Yêu cầu về hàng hóa: Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá nêu tại Bảng Phạm vi cung cấp hàng hóa thuộc Mẫu số 1B chương IV của HSMT;

- Yêu cầu về tài liệu kỹ thuật trong HSDT: Nhà thầu phải cung cấp hồ sơ giấy tờ về nguồn gốc xuất xứ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa và dịch vụ liên quan; chứng nhận, tài liệu cần thiết đối với hàng hóa theo HSMT và dịch vụ cung cấp (nếu có);

- Yêu cầu biện pháp, quy trình thực hiện:

+ Biện pháp vận chuyển: Nhà thầu phải thuyết minh phương pháp vận chuyển phù hợp, hiệu quả kinh tế và phải đảm bảo chất lượng hàng hóa đúng theo yêu cầu HSMT.

c. Nghiệm thu bàn giao

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi hai bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng;

- Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng qui định của Pháp luật. Nhà thầu có quyền đưa vào trong đề xuất tài chính toàn bộ các chi phí cần thiết để đảm bảo cho mình nhận được chứng chỉ hoàn thành công việc..

2.3 Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết dưới đây để minh họa cho các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng, sử dụng “tương đương” hoặc “ưu việt hơn” so với các yêu cầu tối thiểu. Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ liên quan. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1.	Muối I-ốt	<p>1. Yêu cầu về xuất xứ, nhãn mác, thương hiệu của hàng hóa: Các nội dung này do nhà thầu tự đề xuất, sản phẩm có thương hiệu trên thị trường</p> <p>2. Yêu cầu sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 9-1:2011/BYT về muối sản bổ sung IOD. - Sản phẩm được đóng trong bao bì nhựa đảm bảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Nhãn mác sản phẩm theo đúng quy định bao gồm thông tin về nguồn gốc xuất xứ, thành phần, hạn sử dụng, hướng dẫn sử dụng và các thông tin khác. - Về cảm quan: màu trắng, mịn, có vị mặn tự nhiên và không có vị đặc biệt. - Hạn sử dụng: \geq 12 tháng - Quy cách : Gói 1kg
2.	Đường	<p>1. Yêu cầu về xuất xứ, nhãn mác, thương hiệu của hàng hóa: Các nội dung này do nhà thầu tự đề xuất, sản phẩm có thương hiệu trên thị trường</p> <p>2. Yêu cầu sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 6958:2023 về đường tinh luyện. - Sản phẩm được đóng trong bao bì nhựa đảm bảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Nhãn mác sản phẩm theo đúng quy định bao gồm thông tin về nguồn gốc xuất xứ, thành phần, hạn sử dụng, hướng dẫn sử dụng và các thông tin khác. - Về cảm quan: đảm bảo về màu sắc tinh thể màu trắng óng ánh, ở dạng hạt tương đối đồng đều, khô, rời. Tinh thể đường hoặc dung dịch đường trong nước có vị ngọt tự nhiên, không có mùi, vị lạ. - Hạn sử dụng: \geq 12 tháng - Quy cách : Gói 1kg
3.	Nước mắm	<p>1. Yêu cầu về xuất xứ, nhãn mác, thương hiệu của hàng hóa:</p>

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		<p>Các nội dung này do nhà thầu tự đề xuất Sản phẩm có thương hiệu trên thị trường</p> <p>2. Yêu cầu sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độ đậm $\geq 10\text{g/l}$, nitơ axit amin $\geq 35\%$ N tổng, muối $\geq 200\text{g/l}$, pH từ 4.5-6.5. - Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 5107:2018 về nước mắm. Sản phẩm không sử dụng hương liệu, hóa chất độc hại, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. - Sản phẩm được đóng trong chai nhựa đảm bảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Nhãn mác sản phẩm theo đúng quy định bao gồm thông tin về nguồn gốc xuất xứ, thành phần, hạn sử dụng, hướng dẫn sử dụng và các thông tin khác. - Về cảm quan: màu sắc (nâu vàng đến nâu đậm), nước mắm có độ trong, không vẩn đục, mùi đặc trưng của nước mắm, không có mùi lạ, vị ngọt của đậm cá, có hậu vị, mặn nhưng không mặn chát và không có tạp chất nhìn thấy bằng mắt thường trừ các tinh thể muối. - Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng - Quy cách: Dung tích mỗi chai không quá 1 lít
4.	Bột ngọt	<p>1. Yêu cầu về xuất xứ, nhãn mác, thương hiệu của hàng hóa:</p> <p>Các nội dung này do nhà thầu tự đề xuất Sản phẩm có thương hiệu trên thị trường</p> <p>2. Yêu cầu sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần định lượng: Monosodium- Glutamate $\geq 99\%$. - Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia TCVN 1459:2008 phụ gia thực phẩm – mì chính. - Sản phẩm được đóng trong bao bì nhựa đảm bảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Nhãn mác sản phẩm theo đúng quy định bao gồm thông tin về nguồn gốc xuất xứ, thành phần, hạn sử dụng, hướng dẫn sử dụng và các thông tin khác . - Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng - Quy cách: Gói 1 kg

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
5.	Dầu ăn	<p>1. Yêu cầu về xuất xứ, nhãn mác, thương hiệu của hàng hóa: Các nội dung này do nhà thầu tự đề xuất Sản phẩm có thương hiệu trên thị trường</p> <p>2. Yêu cầu sản phẩm: - Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Đáp ứng tiêu chuẩn TCVN 7597:2018 “DẦU THỰC VẬT”; 100% thực vật (dầu cọ hoặc đậu nành). Sản phẩm không sử dụng hương liệu, hóa chất độc hại, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. - Sản phẩm được đóng trong chai nhựa đảm bảo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 12-1:2011/BYT về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Nhãn mác sản phẩm theo đúng quy định bao gồm thông tin về nguồn gốc xuất xứ, thành phần, hạn sử dụng, hướng dẫn sử dụng và các thông tin khác - Hạn sử dụng: \geq 12 tháng - Quy cách: Chai 5 lít hoặc chai 1 lít</p>
6.	Bột giặt	<p>1. Yêu cầu về xuất xứ, nhãn mác, thương hiệu của hàng hóa: Các nội dung này do nhà thầu tự đề xuất Sản phẩm có thương hiệu trên thị trường</p> <p>2. Yêu cầu sản phẩm: - Thành phần: Sodium Linear Alkylbenzene Sulfonate, Sodium Lauryl Ether Sulfate, Sodium Silicate, Sodium Carbonate, Sodium Sulfate; Sodium polyacrylate, zeolite, Optical Brightener, Perfume. - Bao bì nguyên vẹn - Nhãn mác sản phẩm theo đúng quy định bao gồm thông tin về nguồn gốc xuất xứ, thành phần, hạn sử dụng, hướng dẫn sử dụng và các thông tin khác. - Hạn sử dụng: \geq 12 tháng - Quy cách: Gói 300g</p>
7.	Dầu gội	<p>1. Yêu cầu về xuất xứ, nhãn mác, thương hiệu của hàng hóa: Các nội dung này do nhà thầu tự đề xuất Sản phẩm có thương hiệu trên thị trường</p> <p>2. Yêu cầu sản phẩm: Thành phần:</p>

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		<p>Water, Sodium Laureth Sulfate, Dimethiconol, Cocamidopropyl Betaine, Sodium Chloride, Perfume, Citric Acid, TEA- Dodecylbenzenesulfonate, Carbomer, Sodium Benzoate, Guar Hydroxypropyltrimonium Chloride, PEG-45M, Trideceth-10, Disodium EDTA, Phenoxyethanol, Mica, Titanium Dioxide, Lysine HCl, Sodium Sulfate, Silica, Prunus Amygdalus Dulcis (Sweet Almond) Oil, Polysorbate 20, Glycerine, Gleditsia Australis Fruit Extract, Iodopropynyl Butylcarbamate, Oryza Sativa (Rice) Extract, BHT, Ascorbic Acid, Tocopheryl Acetate, Panthenol, Potassium Sorbate, Sorbic Acid, Niacinamide, Biotin, CI 47005, CI 17200, CI 42051;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhãn mác sản phẩm theo đúng quy định bao gồm thông tin về nguồn gốc xuất xứ, thành phần, hạn sử dụng, hướng dẫn sử dụng và các thông tin khác. - Dầu gội chai, không vòi, cấu tạo chai 100% nhựa, không có vật liệu bằng kim loại. - Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng. - Quy cách: Chai 140g
8.	Kem đánh răng	<p>1. Yêu cầu về xuất xứ, nhãn mác, thương hiệu của hàng hóa: Các nội dung này do nhà thầu tự đề xuất Sản phẩm có thương hiệu trên thị trường</p> <p>2. Yêu cầu sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: Calcium Carbonate, Water, Sorbitol, Sodium Lauryl Sulfate, Hydrated Silica, Flavor, Sodium Monofluorophosphate, Cellulose Gum, Xanthan Gum, Sodium Carbonate, Sodium Saccharin, Benzyl Alcohol, Sodium Bicarbonate; - Bao bì nguyên vẹn - Nhãn mác sản phẩm theo đúng quy định bao gồm thông tin về nguồn gốc xuất xứ, thành phần, hạn sử dụng, hướng dẫn sử dụng và các thông tin khác. - Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng - Quy cách: Tuýp 100g
9.	Bàn chải đánh răng	<p>1. Yêu cầu về xuất xứ, nhãn mác, thương hiệu của hàng hóa: Các nội dung này do nhà thầu tự đề xuất Sản phẩm có thương hiệu trên thị trường</p>

Hạng mục số	Tên hàng hóa	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
		<p>2. Yêu cầu sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bao bì nguyên vẹn - Loại dùng cho người lớn, tay cầm nhựa, bề gãy được, lông mềm, đầu bàn chải bo tròn - Nhãn mác sản phẩm theo đúng quy định bao gồm thông tin về nguồn gốc xuất xứ, thành phần, hạn sử dụng, hướng dẫn sử dụng và các thông tin khác - Đóng gói đơn chiếc.
10.	Băng vệ sinh	<p>1. Yêu cầu về xuất xứ, nhãn mác, thương hiệu của hàng hóa:</p> <p>Các nội dung này do nhà thầu tự đề xuất Sản phẩm có thương hiệu trên thị trường</p> <p>2. Yêu cầu sản phẩm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: Vải không dệt, Polyester, Bông Cellulose, Polyolefin, Giấy không dính silicon, Keo kết dính. - Bao bì nguyên vẹn, không gây kích ứng da, an toàn cho da - Nhãn mác sản phẩm theo đúng quy định bao gồm thông tin về nguồn gốc xuất xứ, thành phần, hạn sử dụng, hướng dẫn sử dụng và các thông tin khác - Hạn sử dụng: ≥ 12 tháng - Quy cách: Gói 8 miếng, có cánh.

Mục 2. Bản vẽ : Không yêu cầu

Mục 3 Kiểm tra và thử nghiệm:

- Nhà thầu phải thực hiện kiểm tra tình trạng hàng hóa trước khi giao hàng. Toàn bộ hàng hóa sẽ được kiểm tra hoặc sử dụng thử (nếu Chủ đầu tư có yêu cầu) trước khi bàn giao và nghiệm thu.

- Chủ đầu tư hoặc đại diện của Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa nhà thầu cung cấp để đảm bảo hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật phù hợp với yêu cầu của E-HSMT được phê duyệt.

- Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm: Chủ đầu tư sẽ thông báo cụ thể cho Nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Chủ đầu tư có quyền từ chối và Nhà thầu phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Nhà thầu không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa

không phù hợp, Chủ đầu tư có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên B chịu.

- Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Chủ đầu tư không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Nhà thầu.